

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Giai đoạn 06 tháng đầu năm 2010

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Giai đoạn 06 tháng đầu năm 2010
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	V.18	336.828.125.984
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	V.19	3.381.341.014
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	V.20	333.446.784.970
4. Giá vốn hàng bán	11	V.21	192.164.014.379
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		141.282.770.591
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	V.22	561.536.573
7. Chi phí tài chính	22	V.23	3.972.862.365
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		3.972.862.365
8. Chi phí bán hàng	24		5.411.613.646
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		5.907.571.937
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		126.552.259.216
11. Thu nhập khác	31		3.607.417.984
12. Chi phí khác	32		3.265.324.373
13. Lợi nhuận khác	40		342.093.611
14. Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		13.058.856.676
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		139.953.209.503
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	V.24	26.260.554.865
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		113.692.654.638
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ	62		113.692.654.638
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	V.25	11.470

Long Xuyên, ngày 03 tháng 08 năm 2010

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Ngô Thị Tố Ngân

Lê Thị Phượng



Lê Thanh Thuận